

Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TH TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TH CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 58/2024/TLST - HNGĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận Th tình ly hôn và thỏa Th của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị Lò Thị T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ 6, phường Q, thành phố L, tỉnh L.

- Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ 6, phường Q, thành phố L, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đức Th trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa Th của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đức Th là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2017, ngày 16/01/2017 của UBND thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh L. Đến nay chị T và anh Th đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận Th tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

[2] Chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đức Th đã thỏa Th được với nhau về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa Th đó là tự nguyện, nội dung thỏa Th đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Th đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Th tình ly hôn và sự thỏa Th của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận Th tình ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đức Th.

- Về việc nuôi con: chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đức Th có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quân, sinh ngày 07/8/2015 và cháu Nguyễn T, sinh ngày 16/8/2017. Chị T và anh Th thỏa Th như sau:

Chị Lò Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quân, sinh ngày 07/8/2015 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Đức Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn T, sinh ngày 16/8/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Nguyễn Đức Th và chị Lò Thị T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Đức Th và chị Lò Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh Th, chị T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: **chị** Lò Thị T và anh Nguyễn Đức Th **tự thỏa Th** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: **chị** Lò Thị T và anh Nguyễn Đức Th **thỏa Th anh Th là người nộp toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng** nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận anh Nguyễn Đức Th đã nộp đủ số tiền lệ phí **việc Hôn nhân và gia đình** sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000179 ngày 03/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THA dân sự TP L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga